

Số: 34/KH-THPTTVB

Hồng Quang, ngày 28 tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm học 2026 - 2027;

Căn cứ Thông báo số 20/TB-SGDĐT ngày 28/01/2026 của Sở GDĐT Ninh Bình V/v thông báo môn thi thứ ba trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 62/KH-SGDĐT ngày 31/3/2026 của Sở GDĐT Ninh Bình về việc tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Căn cứ Công văn số 1268/SGDĐT-QLCLGD ngày 21/04/2026 của Sở GDĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027;

Trường THPT Trần Văn Bảo thông báo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 của nhà trường như sau:

### 1. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

**Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Trần Văn Bảo năm học 2026- 2027: 352 học sinh** (Số lớp: 8 lớp x 44 học sinh)

### 2. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN TUYỂN SINH

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp THCS, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Điều kiện dự tuyển: Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Ninh Bình; Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình. Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

### 3. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TUYỂN SINH

#### 3.1. Thời gian tuyển sinh:

Ngày	Buổi	Môn thi/ Bài thi	Giờ cất túi đề thi tại phòng thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
22/5/2026	Sáng	- 8 giờ 00: Chủ tịch Hội đồng coi thi, Thư ký đi cùng Chủ tịch, Phó Chủ tịch đơn vị sở tại họp tại Sở GDĐT; - 10 giờ 00: Lãnh đạo, thư ký, công an, bảo vệ, phục vụ bắt đầu làm việc tại Hội đồng coi thi.				
	Chiều	14 giờ 00: GTCT, GTGS coi thi Hội đồng coi thi bắt đầu làm việc; thí sinh làm thủ tục dự thi.				
23/5/2026	Sáng	Ngữ văn	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút
	Chiều	Ngoại ngữ	14 giờ 20	14 giờ 25	14 giờ 30	60 phút
24/5/2026	Sáng	Toán	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00	120 phút

### 3.2. Địa điểm tuyển sinh

Trường THPT Trần Văn Bảo: TDP Tân Trại, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình.

### 3.3. Đăng ký dự thi tuyển sinh

Thực hiện theo hình thức trực tuyến. Đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển nhưng không tốt nghiệp THCS tại Tỉnh Ninh Bình thì đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường THPT nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển. Trường hợp đặc biệt, theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo<sup>1</sup>.

## 4. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH: Thi tuyển

### 4.1. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi:

Tổ chức thi tuyển cho những học sinh đăng ký dự thi tại trường THPT Trần Văn Bảo.

Thí sinh đăng ký dự tuyển (ĐKDT) vào lớp 10 THPT công lập (không chuyên) dự thi 03 môn gồm Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ thí sinh có thể chọn đăng ký dự thi một trong ba thứ tiếng là tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp), trong đó:

- Môn Toán: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút;

- Môn Ngoại ngữ: Thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm không quá 75% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài là 60 phút.

### 4.2. Nội dung, mức độ của đề thi

Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9 và theo cấu trúc đề thi ban hành kèm theo Công văn số 1229/SGDDT-QLCL ngày 20/10/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình.

**4.3. Thang điểm bài thi:** Thang điểm bài thi: Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

**4.4. Hệ số điểm bài thi:** Điểm của các bài thi được tính theo hệ số 1.

<sup>1</sup> Thời gian đăng ký do Sở GD&ĐT Ninh Bình quy định.

## 5. TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN VÀ CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH

Thực hiện theo Điều 14 Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. (Chi tiết cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

## 6. PHƯƠNG THỨC XÉT TRÚNG TUYỂN

**6.1. Điểm xét tuyển:** Là điểm tổng của các môn thi tính theo thang điểm 10 (mười) với mỗi môn thi và điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

**6.2. Điều kiện xét trúng tuyển:** Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên.

### 6.3. Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Sở GDĐT căn cứ vào điểm xét tuyển, quy định điểm sàn xét trúng tuyển (xác định theo nguyên tắc tính **khoảng 120%** so với tổng chỉ tiêu). Trường hợp đặc biệt, những trường đã lấy trúng tuyển hết học sinh đạt từ điểm sàn trở lên mà **chưa đạt 85%** chỉ tiêu được giao, giao Sở GDĐT xem xét, hạ điểm sàn cho đơn vị này bảo đảm không thấp hơn 3,0 điểm so với điểm sàn đã được công bố.

- Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, từng trường lấy trúng tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao hoặc hết nguồn thí sinh có đủ điều kiện.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét trúng tuyển như sau:

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì lấy trúng tuyển hết số thí sinh này;

+ Nếu tổng thí sinh đã lấy trúng tuyển và những thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau mà vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét những thí sinh này theo thứ tự ưu tiên để lấy đúng chỉ tiêu được giao: Đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh, Cuộc thi KHKT cấp tỉnh (theo thứ tự ưu tiên Giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích/Tư); xếp loại kết quả học tập trong cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn ở lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

## 7. TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN LỚP 10 NĂM HỌC 2026-2027

Cơ cấu tổ chức các lớp khối 10 năm học 2026-2027 học theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của trường THPT Trần Văn Bảo dự kiến như sau:

Tổ hợp	Dự kiến số lớp	Môn học bắt buộc	Hoạt động GD/Nội dung bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập
Tự nhiên 1	3	- Toán - Ngữ Văn	- Hoạt động trải nghiệm, hướng	- Vật lý - Hóa học	- Toán - Vật lý

Tổ hợp	Dự kiến số lớp	Môn học bắt buộc	Hoạt động GD/Nội dung bắt buộc	Môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập
		- Tiếng Anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP&AN	nghịệp - Nội dung giáo dục địa phương.	- Sinh học - Tin học	- Hóa học
<b>Tự nhiên 2</b>	2	- Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP&AN	- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp - Nội dung giáo dục địa phương.	- Vật lý - Hóa học - Sinh học - Công nghệ (KTCN)	- Toán - Hóa học - Sinh học
<b>Xã hội 1</b>	01	- Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP&AN	- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp - Nội dung giáo dục địa phương.	- Địa lý - GD kinh tế và pháp luật - Công nghệ (KTCN) - Tin học	- Ngữ văn - Địa lý. - GD kinh tế và pháp luật
<b>Xã hội 2</b>	02	- Toán - Ngữ Văn - Tiếng Anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP&AN	- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp - Nội dung giáo dục địa phương.	- Địa lý - GD kinh tế và pháp luật - Công nghệ (KTNN) - Tin học	- Ngữ văn - Địa lý. - GD kinh tế và pháp luật

Trên đây là thông báo tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Trần Văn Bảo năm học 2026-2027. Trường THPT Trần Văn Bảo xin trân trọng thông báo đến phụ huynh, học sinh. Mọi chi tiết liên quan đến công tác tuyển sinh vào lớp 10 của trường THPT Trần Văn Bảo năm học 2026-2027 xin liên hệ với:

**Trường THPT Trần Văn Bảo: Số điện thoại 0228926668**

**Website:** <http://thpttranvanbao.ninhbinh.edu.vn/>

**Bộ phận tư vấn tuyển sinh vào lớp 10**

+) Ông Trần Đức Thiện Phó hiệu trưởng: Số điện thoại 0915514799.

+) Ông Nguyễn Trung Thông nhân viên VP: Số điện thoại 0942206879.

**Nơi nhận:**

- BGH;
- GV, CNV, HS nhà trường;
- Webstie trường;
- Lưu: VT.



**Trần Văn Tuyên**

**Phụ lục IV**  
**QUY ĐỊNH VỀ ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**  
**VÀ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCL ngày /4/2026 của Sở GDĐT)*

**1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển**

**a) Đối tượng tuyển sinh**

- Trường THPT chuyên và công lập không chuyên<sup>2</sup> (trừ trường THPT Dân tộc nội trú): Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) hoàn thành chương trình THCS<sup>3</sup>, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Trường THPT Dân tộc nội trú: Theo Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

**Lưu ý:** Tuổi của học sinh dự tuyển bảo đảm theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học, THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường kiểm tra hồ sơ bảo đảm đúng đối tượng (theo mục 3 phần V).

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện

vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình thì cha/mẹ hoặc người giám hộ làm đơn đề nghị và nộp về trường THPT có nguyện vọng dự tuyển chậm nhất ngày 29/4/2026 để nhà trường lập danh sách và trình Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định (Danh sách gửi về Sở GDĐT qua phòng Giáo dục Trung học);

**b) Điều kiện dự tuyển**

- Thí sinh đăng ký dự tuyển (ĐKDT) vào các trường THPT công lập không chuyên: Đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại tỉnh Ninh Bình;

+ Học sinh hoặc cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Ninh Bình.

- Thí sinh đăng ký ĐKDT vào các trường THPT chuyên: Ngoài điều kiện trên thí sinh phải có kết quả học tập, rèn luyện cả năm học lớp 9 đạt từ Khá trở lên;

- Những trường hợp khác giao Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

**2. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh bằng hình thức: Thi tuyển (Theo danh sách gửi kèm).**

<sup>2</sup> Bao gồm các trường THPT công lập trong tỉnh và trường Phổ thông Thực hành Sư phạm Trảng An, trường THPT Dân tộc nội trú (trừ THPT chuyên, THCS & THPT Nguyễn Tất Thành).

<sup>3</sup> Tốt nghiệp THCS chương trình GDPT hoặc tốt nghiệp THCS chương trình GDTX;

### 3. Đăng ký dự thi

#### 3.1. Đối với thí sinh đăng ký trực tuyến

- Các trường THCS nơi thí sinh học lớp 9 năm học 2026-2027 tổ chức nhập dữ liệu học sinh lớp 9 THCS theo lịch quy định, cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập để học sinh ĐKDT;

- Thí sinh ĐKDT trực tuyến theo quy định của Sở GDĐT (*Tài liệu hướng dẫn đăng ký dự thi trực tuyến theo phụ lục X đính kèm*); hướng dẫn thí sinh ĐKDT. Trong thời gian ĐKDT thí sinh được thực hiện việc thay đổi nguyện vọng sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến nhưng việc thay đổi phải thực hiện trước 16 giờ 30 phút ngày 06/5/2026;

- Các trường hợp còn lại thí sinh đến trực tiếp trường THPT nơi thí sinh có nguyện vọng ĐKDT thực hiện theo mục 3.2 phụ lục này;

- ĐKDT vào trường THPT chuyên: Thí sinh được đăng ký Nguyện vọng chuyên (NVC) và Nguyện vọng không chuyên (NVKC), trong đó:

+ Nguyện vọng chuyên: Đăng ký vào 01 lớp chuyên của một trường THPT chuyên. Riêng đối với thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Biên Hòa được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Nga thuộc trường này; thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh của trường THPT chuyên Lương Văn Tụy được đăng ký thêm 01 nguyện vọng vào lớp chuyên Tiếng Pháp thuộc trường này;

+ Nguyện vọng không chuyên: Đăng ký vào 01 trường THPT công lập không chuyên hoặc 01 trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi theo đề thi của Sở GDĐT.

- ĐKDT vào các trường THPT công lập không chuyên và trường THPT ngoài công lập có tổ chức thi tuyển: Thí sinh chỉ ĐKDT theo Nguyện vọng không chuyên (quy định ở trên);

- Học sinh đã được phê duyệt tuyển thẳng vào lớp 10 của trường THPT không chuyên vẫn có thể ĐKDT vào lớp 10 trường THPT chuyên. Khi ĐKDT thì thực hiện đăng ký Nguyện vọng không chuyên vào trường THPT đã được duyệt tuyển thẳng;

**Lưu ý:** Nếu thí sinh đăng ký dự thi để lấy kết quả thi dự tuyển vào trường THPT ngoài công lập không tổ chức thi thì thí sinh đăng ký dự thi tại 01 trường THPT công lập có tổ chức thi (không chuyên) bất kỳ trong tỉnh.

#### 3.2. Đối với thí sinh đăng ký trực tiếp tại đơn vị ĐKDT

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình; đã được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý cho đăng ký dự tuyển (trừ những thí sinh được hưởng chế độ tuyển thẳng):

+ Thời gian đăng ký: ngày 04/5/2026 đến 17 giờ 00 ngày 05/5/2026;

+ Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển, hồ sơ gồm:

+ 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);

+ Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS tạm thời do cơ sở giáo dục cấp;

+ Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh đã tốt nghiệp những năm học trước);

+ Bản sao Giấy khai sinh;

+ 02 ảnh chân dung cỡ 3cm x 4cm được chụp theo kiểu căn cước và trước ngày thi không quá 03 tháng để trong một phong bì (không dán tem), phía ngoài phong bì và sau ảnh ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, trường THCS nơi thí sinh hoàn thành chương trình THCS;

+ Bản sao Giấy chứng nhận hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có) do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh;

- Đối với thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: Giấy tờ chứng minh học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh khuyết tật; học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường cấp (đối với học sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2025-2026);

- Nộp phí dịch vụ tuyển sinh, mức phí theo thông báo của trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

### **3.3. Duyệt thông tin ĐKDT của các trường THPT tổ chức thi**

- Các trường THPT tổ chức thi tuyển sinh công khai phí dịch vụ tuyển sinh, số điện thoại của lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, nhân viên hỗ trợ công tác ĐKDT trên trang tuyển sinh đầu cấp và niêm yết công khai tại nhà trường;

- Hiệu trưởng trường THPT nơi thí sinh ĐKDT cử người trực, theo dõi và duyệt thông tin ĐKDT kịp thời;

- Tổ chức nhập thông tin ĐKDT, cấp tài khoản (tài khoản của thí sinh là số CCCD), mật khẩu ban đầu cho các thí sinh được ĐKDT trực tiếp tại đơn vị. Lập danh sách thí sinh ĐKDT trực tiếp tại đơn vị, báo cáo về Sở GDĐT (qua phòng Quản lý chất lượng và phòng Giáo dục trung học) theo lịch quy định;

- Hiệu trưởng trường THPT nơi thí sinh ĐKDT chịu trách nhiệm chỉ đạo: kiểm tra điều kiện, dữ liệu và lập danh sách thí sinh đề nghị tuyển thẳng nộp về Sở GDĐT theo quy định;

- Danh sách thí sinh đề nghị tuyển thẳng mỗi loại được in 02 bản (có chữ ký và đóng dấu của Hiệu trưởng), 01 bản gửi về phòng Quản lý chất lượng, Sở GDĐT, 01 bản lưu tại trường (theo lịch quy định tại phụ lục IX);

- Các trường THPT tổ chức thi kiểm tra điều kiện và dữ liệu của thí sinh được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích trong tuyển sinh ĐKDT tại đơn vị mình và cả các thí sinh dự thi tại trường THPT chuyên nhưng có nguyện vọng đăng ký xét tuyển đại trà tại đơn vị mình.

- Chuẩn bị các điều kiện cho công tác thu phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến;

- Hiệu trưởng trường THPT nơi thí sinh ĐKDT cử người trực, theo dõi và duyệt thông tin ĐKDT kịp thời;

- Thông báo phương thức thu phí dịch vụ tuyển sinh và số tài khoản thu phí dịch vụ tuyển sinh để thí sinh và người nhà thí sinh được biết;

- Hiệu trưởng trường THPT tổ chức thi tuyển tổ chức kiểm tra, rà soát dữ liệu ĐKDT, dữ liệu ưu tiên, khuyến khích của thí sinh và duyệt thông tin ĐKDT của thí sinh trước khi in dữ liệu coi thi.

### 3.4. In dữ liệu coi thi

- Sở GDĐT thực hiện đánh số báo danh, xếp phòng thi, in Thẻ dự thi, bảng ảnh trong phòng thi;

- Nhà trường thực hiện tải dữ liệu từ phần mềm Quản lý thi cấp trường để in Phiếu thu bài thi, Danh sách thí sinh trong phòng thi, Danh sách thí sinh nhận Thẻ dự thi,...

### 3.5. Nộp phí dịch vụ tuyển sinh

- Thí sinh hoặc người thân của thí sinh có thể nộp phí dịch vụ tuyển sinh bằng các phương thức sau (*tài liệu hướng dẫn nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến đính kèm*):

+ Phương thức 1 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh qua trung gian thanh toán): Thí sinh hoặc người nhà thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách quét mã QR trên phiếu ĐKDT và sau khi hoàn thành qua trình nộp phí dịch vụ tuyển sinh sẽ có thông báo hoàn tất quá trình ĐKDT;

+ Phương thức 2 (đối với đơn vị thu phí dịch vụ tuyển sinh trực tiếp bằng số tài khoản): Nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản quy định của trường THPT hoặc quét mã QR trên phiếu ĐKDT của thí sinh;

Trường hợp đặc biệt thí sinh hoặc người nhà thí sinh có thể nộp trực tiếp phí dịch vụ tuyển sinh tại trường THPT nơi thí sinh ĐKDT.

**Lưu ý:** Yêu cầu thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh trực tuyến bằng cách chuyển khoản theo số tài khoản quy định:

+ Kiểm tra và nhập chính xác số tài khoản của đơn vị nơi thí sinh ĐKDT. Chỉ chuyển khoản phí dịch vụ tuyển sinh khi phần mềm ngân hàng hiển thị đúng tên đơn vị thí sinh ĐKDT, nhập đúng số tiền (đã thông báo) và nội dung chuyển tiền;

+ Nội dung chuyển tiền như sau: **số Căn cước công dân\_PTS\_số điện thoại người nộp** phí dịch vụ tuyển sinh, trong đó, số Căn cước công dân để xác định thông tin thí sinh; PTS là viết tắt của cụm từ phí dịch vụ tuyển sinh; số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh để trao đổi thông tin (nếu cần);

Ví dụ: Thí sinh Nguyễn Văn A, có số Căn cước công dân là: 037008001003 và số điện thoại người nộp phí dịch vụ tuyển sinh là: 0852333335.

Nội dung chuyển tiền như sau: **037008001003\_PTS\_0852333335**

+ Sau khi nộp phí dịch vụ tuyển sinh, thí sinh nhận được tin nhắn thông báo đã hoàn thành ĐKDT về số điện thoại đã đăng ký sau khoảng 30 phút nếu nộp phí dịch vụ tuyển sinh trong giờ hành chính hoặc sau khoảng 30 phút tính từ thời điểm đầu giờ hành chính gần nhất đối với thời điểm nộp phí dịch vụ tuyển sinh;

+ Hoàn tất việc ĐKDT thí sinh đăng nhập vào tài khoản của mình để kiểm tra các thông tin ĐKDT và xem giấy báo dự thi.

## 4. Khung thời gian chính thực hiện công việc

**4.1. Chậm nhất ngày 29/4/2026:** Các thí sinh dự thi quá tuổi thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT: có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; học sinh ở nước ngoài về nước; học sinh không học lớp 9 THCS tại tỉnh Ninh Bình; không có thường trú tại tỉnh Ninh Bình có nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT tại tỉnh Ninh Bình nộp đơn xin ĐKDT về trường THPT nơi thí sinh đăng ký dự tuyển.

**4.2. Từ ngày 01/5 đến 17 giờ ngày 06/5/2026**

- Thí sinh ĐKDT trực tuyến; công khai số lượng thí sinh ĐKDT;
- Các trường tổ chức thu hồ sơ ĐKDT của thí sinh ĐKDT bằng hình thức trực tiếp;
- Chậm nhất 16 giờ ngày 05/5/2026: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng về trường THPT đăng ký dự tuyển.
- Trước 16 giờ 30 phút ngày 06/5/2026: Thí sinh được thực hiện việc thay đổi nguyện vọng trên hệ thống đăng ký dự thi trực tuyến;

**4.3. Chậm nhất 11 giờ ngày 07/5/2026**

Thí sinh nộp hồ sơ để được hưởng chế độ ưu tiên xét tuyển; hồ sơ được công điểm khuyến khích về trường THPT tổ chức thi (trừ các trường THPT chuyên) nơi thí sinh ĐKDT hoặc đăng ký nguyện vọng xét tuyển.

**4.4. Từ 8 giờ ngày 10/5/2026 đến 17 giờ ngày 12/5/2026**

Các trường THPT tổ chức thi tuyển công khai phí dịch vụ tuyển sinh và thu phí dịch vụ tuyển sinh theo quy định;

- Từ ngày 10/5/2026 đến 17 giờ ngày 12/5/2026, Thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh; các trường THCS đơn đốc, hướng dẫn thí sinh và người nhà thí sinh nộp phí dịch vụ tuyển sinh.
- Chậm nhất 11 giờ ngày 12/5/2026: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng.

**4.5. Từ 10 giờ ngày 20/5/2026:** Các trường THPT tổ chức thi tuyển cử người về phòng Quản lý chất lượng để nhận: Thẻ dự thi, danh sách bảng ảnh, hồ sơ coi thi; trường thực hiện tải và in Niêm yết phòng thi, Phiếu thu bài thi trên phần mềm tuyển sinh đầu cấp.

**4.6. Chậm nhất ngày 20/5/2026:** Các trường THCS công khai danh sách học sinh không được xét hoàn thành chương trình THCS về Sở GDĐT và các trường THPT nơi có thí sinh của đơn vị ĐKDT./.

**Phụ lục IX**  
**XÉT TUYỂN THĂNG**

*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCL ngày /4/2026 của Sở GDĐT)*

**1. Đăng ký tuyển thăng**

Thực hiện theo Phụ lục 3, Quyết định số 130 của UBND tỉnh. Thí sinh được hưởng chế độ tuyển thăng: Nộp hồ sơ trực tiếp tại đơn vị ĐKDT, cụ thể như sau:

- Thời gian đăng ký: **Từ 8 giờ 00 ngày 11/5/2026 đến 11 giờ 00 ngày 12/5/2026.**
- Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển, hồ sơ gồm:
  - Hình thức đăng ký: Thí sinh nộp hồ sơ ĐKDT trực tiếp tại trường THPT không chuyên nơi thí sinh đăng ký nguyện vọng dự tuyển.
  - Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:
    - + 02 Phiếu ĐKDT (*Phiếu ĐKDT đính kèm*);
    - + Học bạ THCS bản chính (đã được xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS);
    - + Bản sao Giấy khai sinh;
    - + Giấy tờ hợp lệ của chế độ tuyển thăng do cơ quan quản lý có thẩm quyền cấp;
    - + Bản sao thẻ căn cước/CCCD hoặc bản sao giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bản sao thẻ căn cước/CCCD của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh.

**2. Hồ sơ duyệt tuyển thăng với Sở GDĐT**

- Hồ sơ học sinh: Học bạ THCS bản chính; Bản sao giấy khai sinh; Phiếu đăng ký dự tuyển vào trường THPT; giấy tờ hợp lệ của chế độ tuyển thăng (“Giấy xác nhận khuyết tật” do xã/phường cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ GDĐT).
- Hồ sơ nhà trường: Tờ trình, Biên bản đề nghị xét trúng tuyển của Hội đồng tuyển sinh trường và 03 danh sách học sinh đề nghị tuyển thăng (*theo mẫu gửi kèm và in theo khổ giấy nằm ngang*); 01 bản phô tô (không cần chứng thực) hồ sơ học sinh đề nghị tuyển thăng.

**3. Thời gian thực hiện**

- **Từ 8 giờ 00 ngày 11/5/2026 và từ 11 giờ 00 ngày 12/5/2026:** Các đơn vị thu hồ sơ của học sinh thuộc đối tượng tuyển thăng.
- **Từ 8 giờ 00 - 17 giờ 00 ngày 13/5/2026:** Các đơn vị duyệt danh sách học sinh thuộc đối tượng tuyển thăng tại Sở GDĐT qua phòng Giáo dục Trung học (hồ sơ và biểu mẫu gửi kèm Phụ lục này).

- **Trước ngày 15/5/2026:** Sở GDĐT ban hành Quyết định thí sinh được xét tuyển thẳng. Đơn vị thông báo kết quả duyệt tuyển thẳng cho học sinh./.

## **TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN VÀ CỘNG ĐIỂM KHUYẾN KHÍCH**

(Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

### **1. Đối tượng được tuyển thẳng**

Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên) những học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng sau:

- a. Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.
- b. Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017).
- c. Học sinh là người khuyết tật<sup>4</sup>.
- d. Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Danh mục các cuộc thi:

- Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc (năm 2024);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022-2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc (từ năm 2022);
- Hội thi Giai điệu tuổi hồng.
- đ. Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đơn vị phối hợp cấp. Đối với giải quốc tế phải có Văn bản thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự tuyển, thu hồ sơ, phương án xét tuyển thẳng.

### **2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên**

Cộng điểm ưu tiên cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

- a. Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:

---

<sup>4</sup> Học sinh có “Giấy xác nhận khuyết tật” do cấp có thẩm quyền cấp; có hồ sơ, kế hoạch theo dõi, đánh giá riêng đối với học sinh khuyết tật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b. Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c. Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

### **3. Đối tượng cộng điểm khuyến khích**

Cộng điểm khuyến khích cho những học sinh tốt nghiệp THCS đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trong tỉnh (trừ các trường THPT chuyên), cụ thể:

a. Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia, gồm: cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

b. Danh mục các cuộc thi:

- Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình (từ năm 2021);
- Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học (từ năm học 2022 - 2023);
- Giải thể thao học sinh phổ thông tỉnh Hà Nam, Ninh Bình (từ năm học 2022 - 2023);
- Cuộc thi thể thao học sinh phổ thông tỉnh Nam Định (từ năm học 2022 -

2023);

- Hội thi Giai điệu tuổi hồng (Ninh Bình, Nam Định và Hà Nam cũ từ năm học 2022 - 2023);

c. Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải Nhất được cộng 1,5 điểm; giải Nhì được cộng 1,0 điểm; giải Ba được cộng 0,5 điểm.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng khuyến khích thì được hưởng chế độ khuyến khích ở mức cao nhất.